

THÔNG BÁO

Về kết quả phân loại đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu

Căn cứ Nghị định số 06/2003/NĐ-CP ngày 22/1/2003 của Chính phủ quy định về việc phân loại hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu;

Căn cứ Thông tư số 128/2013/TT-BTC ngày 10/9/2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn về thủ tục hải quan, kiểm tra giám sát hải quan; thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu và quản lý thuế đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu; Thông tư số 49/2010/TT-BTC ngày 12/4/2010 của Bộ Tài chính hướng dẫn việc phân loại hàng hóa, áp dụng mức thuế đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu; Thông tư số 156/2011/TT-BTC ngày 14/11/2011 của Bộ Tài chính về việc ban hành Danh mục hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu Việt Nam; Thông tư số 164/2013/TT-BTC ngày 15/11/2013 của Bộ Tài chính về việc ban hành Biểu thuế xuất khẩu, Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi theo danh mục mặt hàng chịu thuế;

Trên cơ sở kết quả phân tích của Trung tâm phân tích phân loại hàng hóa chi nhánh TP. Hồ Chí Minh tại thông báo 699/TB-PTPLHCM ngày 30/03/2015 và đề nghị của Cục trưởng Cục Thuế XNK, Tổng cục Hải quan thông báo kết quả phân loại hàng hóa như sau:

1. Tên hàng theo khai báo: Chất tạo sệt cho hồ in hoàn tất vải HTN - 8 (Chemical Support Colour for Textile Printing Industrial HTN - 8) (mục 2 PLTK).

2. Đơn vị nhập khẩu: Công ty TNHH Nghĩa Vy. Địa chỉ: 19 Đường 17, P. Bình Trị Đông B, Q. Bình Tân, TP. Hồ Chí Minh. MST: 0305654381.

3. Số, ngày tờ khai hải quan: 10021248581/A11 ngày 22/11/2014 đăng ký tại Chi cục HQ Cảng Sài Gòn KV1 - Cục Hải quan TP. Hồ Chí Minh.

4. Tóm tắt mô tả và đặc tính hàng hóa:

Chất hồ vải dùng trong ngành dệt. Thành phần gồm có carboxyl metyl xenlulo, muối clorua, muối sunphate....

5. Kết quả phân loại:

Tên thương mại: Chemical Support Colour for Textile Printing Industrial HTN - 8

Tên gọi theo cấu tạo, công dụng:

Chất hồ vải dùng trong ngành dệt. Thành phần gồm có carboxyl metyl

xenlulo, muối clorua, muối sunphate....	
Ký, mã hiệu, chủng loại: không có thông tin	Nhà sản xuất: không rõ thông tin

thuộc nhóm **38.09** “Chất để hoàn tất, các chất tài thuốc để làm tăng tốc độ nhuộm màu hoặc để hãm màu và các sản phẩm và chế phẩm khác (ví dụ, chất xử lý hoàn tất vải và thuốc gắn màu), dùng trong ngành dệt, giấy, thuốc da hoặc các ngành công nghiệp tương tự, chưa được chi tiết hoặc ghi ở nơi khác”, phân nhóm **3809.91** “- - Loại dùng trong công nghiệp dệt hoặc các ngành công nghiệp tương tự:”, mã số **3809.91.90** “- - - Loại khác”, tại Danh mục hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu Việt Nam và Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi.

Thông báo này có hiệu lực kể từ ngày ban hành./.

Nơi nhận: *24*

- Tổng cục trưởng (để báo cáo);
- Các Cục HQ tỉnh, TP (để thực hiện);
- Chi cục HQ Cảng Sài Gòn KV1 - Cục HQ TP. Hồ Chí Minh;
- Trung tâm PTPL HH XNK và các chi nhánh;
- Website Hải quan;
- Lưu: VT, TXNK-PL- Hường (3b).

**KT. TÔNG CỤC TRƯỞNG
PHÓ TÔNG CỤC TRƯỞNG**



Nguyễn Dương Thái